

CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày tháng năm 2026 của Sở Tài chính)

Đơn vị tính: Đồng

Phần thu	Tổng số	Thu NS cấp thành phố	Thu NS cấp xã	Phần chi	Tổng số	Chi NS cấp thành phố	Chi NS cấp xã
1	2=3+4	3	4	5	6=7+8	7	8
Tổng số thu NSNN (A+B)	136.553.635.776.699	113.359.654.139.519	23.193.981.637.180	Tổng số chi	122.711.176.023.651	100.623.050.878.203	22.088.125.145.448
A Tổng số thu cân đối ngân sách	135.869.233.520.734	112.675.251.883.554	23.193.981.637.180	A Tổng số chi cân đối ngân sách	122.703.188.123.306	100.615.062.977.858	22.088.125.145.448
1. Các khoản thu NSDP hưởng 100%	32.663.600.962.360	32.131.806.872.303	531.794.090.057	1 Chi đầu tư phát triển	22.724.527.467.052	21.732.567.367.409	991.960.099.643
2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	27.026.995.765.245	26.655.991.079.901	371.004.685.344	2 Chi trả nợ lãi, phí tiền vay	7.054.615.280	7.054.615.280	0
3. Thu từ quỹ dự trữ tài chính	0			3 Chi thường xuyên	32.420.993.434.693	14.039.555.481.707	18.381.437.952.986
4. Thu kết dư năm trước	7.364.749.513.557	6.913.103.718.411	451.645.795.146	4 Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	3.910.000.000	3.910.000.000	0
5. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	26.219.639.103.211	25.207.572.069.119	1.012.067.034.092	5 Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	20.765.277.418.049	20.765.277.418.049	0
7. Thu viện trợ	0	0	0	6. Chi nộp ngân sách cấp trên	919.062.680.543	725.240.983.977	193.821.696.566
8. Thu huy động đóng góp	115.274.646.558	53.082.032.066	62.192.614.492	7. Chi hỗ trợ các địa phương khác	261.965.000.000	261.965.000.000	0
9. Thu chuyển giao ngân sách	42.478.973.529.803	21.713.696.111.754	20.765.277.418.049	8. Chi chuyển nguồn sang năm sau	45.588.188.594.598	43.068.611.854.825	2.519.576.739.773
9.1 Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	41.960.147.884.049	21.194.870.466.000	20.765.277.418.049	9. Các nhiệm vụ chi khác	12.208.913.091	10.880.256.611	1.328.656.480
- Bổ sung cân đối ngân sách	14.898.941.539.906	0	14.898.941.539.906				
- Bổ sung có mục tiêu	27.061.206.344.143	21.194.870.466.000	5.866.335.878.143				
9.2 Thu ngân sách cấp dưới nộp lên	518.825.645.754	518.825.645.754	0				
- Kết dư cân đối ngân sách năm quyết toán = (thu - chi)	13.166.045.397.428	12.060.188.905.696	1.105.856.491.732				
B Vay của ngân sách cấp tỉnh	684.402.255.965	684.402.255.965	0	B Chi trả nợ gốc	7.987.900.345	7.987.900.345	0
CHÊNH LỆCH THU - CHI NGÂN SÁCH	13.842.459.753.048	12.736.603.261.316	1.105.856.491.732				